TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2017/HSST.
Ngày 30/6/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông **Lý Văn Thái**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Mạnh Cường** và bà **Đỗ Thị Bích Hồng**.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Lê Xuân Duy** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tiên Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên toà: Ông **Lưu Văn Hưng** và ông **Đỗ Mạnh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại Hội trường xét xử I, Toà án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2017/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2017. Đối với bị cáo:

Trần Thị H - Tên gọi khác: không; sinh ngày 14/8/1976, tại huyện N, tỉnh Đ; nơi ĐKHKTT: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ; chỗ ở: phố Đ, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Q; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; con ông Trần Quang M và bà Hoàng Thị H; có chồng là Bùi Thanh H (chết năm 2016) và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/01/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ ngày 26/01/2017, tại quán điện tử của chị Lê Thị H1 ở phố Đ, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Q, Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang Trần Thị H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: thu trên mặt bàn máy điện tử tại vị trí H ngồi 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 quả cầu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen, bên trong quả cầu có 13 túi nilon đều chứa các chất tinh thể màu trắng; thu dưới gầm bàn máy điện tử tại vị trí H ngồi 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, gắn sim số 0963344446 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) và số tiền 1.900.000 đồng của Trần Thị H.

Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị H tại phòng trọ ở phố Đ, thị trấn T, huyện Y phát hiện thu giữ tại đầu giường trong phòng trọ có 01 hộp kim loại (hộp vỏ bánh nhãn hiệu COSY)

bên trong có 01 quả cầu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen, bên trong quả cầu có 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại các bản kết luận giám định số: 138, 139, 140/GĐMT ngày 27/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh xác định:

- Chất tinh thể màu trắng trong 13 túi nilon đựng trong quả cầu nhựa thu giữ trên mặt bàn máy điện tử của Trần Thị H là ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lượng là 3,88 gam (Ba phẩy tám mươi tám gam).

- Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ dưới gầm bàn máy điện tử vị trí Trần Thị H ngồi là ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,12 gam (Không phẩy mười hai gam).

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ trong 02 túi nilon tại phòng trọ của Trần Thị H là ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lương 20,52 gam (Hai mươi phẩy năm mươi hai gam).

Quá trình điều tra xác định: Trần Thị H là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy "đá", từ đầu năm 2016 H thuê phòng trọ của anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1966, tại phố Đ, thị trấn T, huyện Y để ở. Ngày 18/01/2017, H được một người Trung Quốc (không xác định được lai lịch) cho 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, H giấu số ma túy đó tại phòng trọ của mình. Đến ngày 26/01/2017, H mang 02 túi ma túy ra chia thành 15 túi nilon nhỏ, mục đích để sử dụng dần, đến khoảng 20 giờ cùng ngày H đến quán điện tử của chị Lê Thị H1 cùng trú tại phố Đ, thị trấn T, khi đi H mang theo 13 túi nilon bên trong đều chứa ma túy đá trong quả cầu nhựa đựng trong túi nilon màu đen, khi ngồi vào bàn máy điện tử thì H để túi ma túy ở trên mặt bàn và đánh điện tử. Đến 21 giờ cùng ngày thì Công an Huyện kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy như nêu trên. Đối với 01 túi nilon chứa ma túy thu giữ dưới gầm bàn máy điện tử tại vị trí H ngồi, quá trình điều tra H không thừa nhận là ma túy của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 09/KSĐT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Trần Thị H về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý "*** theo điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Trần Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7; điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 26/01/2017.

- **Về hình phạt bổ sung**: không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 138/GĐMT, bên trong chứa 3,65 gam Methamphetamine; 01 (một) phong bì niêm phong số 140/GĐMT, bên trong chứa 20,28 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 (Hai) quả cầu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen và 01 (một) vỏ hộp bánh có chữa "COSY".

Trả lại cho bị cáo H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã cũ, gắn sim số 0963344446 và 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng).

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, thừa nhận các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tiên Yên khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Trần Thị H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của người làm chứng Lê Thị H1, Đinh Đức T, Phùng Văn L, Trần Việt C, Lê Trần Trọng T, Ngô Anh T, Đỗ Văn H, Đinh Phú V, Cao Quốc T và Phạm Minh T; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và bản ảnh vật chứng ngày 26/01/2017 của Công an huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; bản kết luận giám định số: 138, 139, 140/GĐMT ngày 27/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh và Cáo trạng số 09/KSĐT-HS ngày 18/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ ngày 26/01/2017, tại quán điện tử của chị Lê Thị H1 và trong phòng trọ của Trần Thị H ở phố Đ, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Q, Trần Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 24,4 gam (Hai mươi bốn phẩy bốn gam) chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Điều 194 bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

……

m) Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma tuý là hiểm họa, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý đối với cộng đồng và đối với sức khoẻ của con người, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái pháp chất ma túy, nhưng vẫn bất chấp, cố tình nhận chất ma túy của một người Trung Quốc tên A San (không rõ lai lịch, địa chỉ), nhằm mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Xét cần phải xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Xong xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo có công với cách mạng được thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo tinh thần của Bộ luật Hình sự năm 2015, thấy rằng:

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm, nhẹ hơn khung hình phạt tù quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 không quy định tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sỹ, người có công với cách mạng", nhưng tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định tình tiết giảm nhẹ trên. Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận. Xét cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- **Về hình phạt bổ sung**: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng; tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân và không nhằm mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án gồm:

+ 24,4 gam (Hai mươi bốn phẩy bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine, thu giữ của bị cáo Trần Thị H Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh giám định hết 0,47 gam, còn 23,93 gam được niên phong số 138 và 140/GĐMT (01 (một) phong bì niêm phong số 138/GĐMT, bên trong chứa 3,65 gam Methamphetamine và 01 (một) phong bì niêm phong số 140/GĐMT, bên trong chứa 20,28 gam Methamphetamine. Xét đây là vật Nhà nước cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 0,12 gam (Không phẩy mười hai gam) ma túy, loại Methamphetamine thu giữ dưới gầm bàn máy điện tử vị trí Trần Thị H ngồi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã sử dụng giám định hết, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

+ 02 (Hai) quả cầu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen và 01 (Một) vỏ hộp bánh có chữ "COSY" bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy. Xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã cũ, gắn sim số 0963344446 và 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo H. Xét thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên A San người Trung Quốc người mà bị cáo khai là người cho bị cáo ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh điều tra nhưng chưa xác định được nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

0,12 gam (không phẩy mười hai gam) ma túy, loại Methamphetamine thu giữ dưới gầm bàn máy điện từ vị trí Trần Thị H ngồi, quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Phạm Minh T là chủ nhà bị cáo thuê ở trọ, chị Lê Thị H1 là người quản lý quán điện tử, anh T và chị H1 không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***".

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7; điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 26/01/2017.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 138/GĐMT, bên trong chứa 3,65 gam (Ba

phẩy sáu mươi lăm gam) Methamphetamine; 01 (một) phong bì niêm phong số 140/GĐMT, bên trong chứa 20,28 gam (Hai mươi phẩy hai mươi tám gam) Methamphetamine; 02 (hai) quả cầu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen và 01 (một) vỏ hộp bánh có chữa "COSY".

Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã cũ, gắn sim số 0963344446 và 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng).

(*Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên lập ngày 18/5/2017*)

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Văn Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QN;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- Bị cáo;
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.